

Phong cách làm việc khoa học của Chủ tịch Hồ Chí Minh và ý nghĩa đối với cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay

TS LÊ ĐÌNH NĂM

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: namhvbctt1977@gmail.com

Nhận ngày 17 tháng 7 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 9 năm 2022.

Tóm tắt: Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện một phong cách làm việc khoa học mẫu mực, hiệu quả các công việc của Đảng, Nhà nước, giải quyết đúng đắn và thỏa đáng các mối quan hệ trong công việc và đời sống với các đối tượng khác nhau. Phong cách làm việc khoa học của Hồ Chí Minh thể hiện ở làm việc phải đi sâu, đi sát, điều tra nghiên cứu, nắm việc, nắm người và nắm tình hình cụ thể thực tiễn; làm việc phải xác định mục tiêu rõ ràng, chương trình, kế hoạch, biện pháp đặt ra phải sát hợp; làm việc phải kiên định về nguyên tắc, linh hoạt về biện pháp; phải kiểm tra, giám sát, tổng kết, rút kinh nghiệm. Việc nghiên cứu, học tập phong cách làm việc khoa học của Hồ Chí Minh có ý nghĩa quan trọng đối với cán bộ, đảng viên hiện nay để nâng cao chất lượng công tác, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh; phong cách làm việc khoa học; cán bộ, đảng viên.

Abstract: In the process of leading the revolution, President Ho Chi Minh demonstrated an exemplary and effective scientific working style in implementing tasks of Party and State, properly and satisfactorily dealing with relationships among different objects. His scientific working style was reflected in close examination to understand specific situations of reality. He worked with clear goals, plans and appropriate methods. He strictly followed working principles but had flexible methods in combination with examination, monitoring and learning from experience. The study of Ho Chi Minh's scientific working style is of great significance for cadres and party members to complete all assigned tasks and improve their working quality.

Keywords: President Ho Chi Minh; working style; cadres and party members.

Cuộc đời, sự nghiệp cách mạng vẻ vang và những cống hiến vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh không những là tấm gương sáng ngời về tư tưởng, đạo đức, lối sống, trí tuệ, tài năng, nhân cách mà còn là tấm gương về phương pháp cách mạng và phong cách. Hồ Chí Minh không dựa vào quyền lực để buộc mọi người phục tùng, mà thuyết phục con người bằng một phong cách làm việc vừa mang tính nguyên tắc và khoa học, vừa có tình nhân ái bao la của một tấm lòng nhân hậu, nó không chỉ tác động đến nhận thức mà còn cảm hóa trái tim con người. Phong cách làm việc khoa học

của Chủ tịch Hồ Chí Minh tập trung ở những điểm chủ yếu sau:

1. *Làm việc phải đi sâu, đi sát, điều tra nghiên cứu, nắm việc, nắm người và nắm tình hình cụ thể thực tiễn.* Về mặt này, Người để lại cho chúng ta nhiều giáo huấn quan trọng, đặc biệt trong *Sửa đổi lối làm việc*, một trong những tác phẩm quan trọng của Người sau Cách mạng Tháng Tám. Mỗi người đều có phong cách làm việc của mình. Đối với cán bộ, đảng viên, đó là phong cách công tác, phong cách lãnh đạo. “Sửa đổi lối làm việc”, theo tinh thần Hồ Chí Minh là sửa đổi những gì sai trái,

không đúng, không tốt đã có trong phong cách công tác và lãnh đạo của cán bộ, đảng viên. Trong công tác, lãnh đạo, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải xây dựng phong cách khoa học, cách làm việc có khoa học.

Biết sử dụng bộ máy, sử dụng những người cộng sự, những cơ quan giúp việc để nắm được những thông tin cần thiết, chính xác, sàng lọc những thông tin sai lệch. Phải xem xét, đối chiếu, so sánh những ý kiến khác nhau để lựa chọn những cái đúng, loại bỏ cái sai, cái không phù hợp. Kết hợp việc điều tra nghiên cứu bộ máy giúp việc và người lãnh đạo; người lãnh đạo phải tỉnh táo, khách quan để đòi hỏi bộ máy: “phải sáng suốt, mới khỏi bị bọn vu vơ bao vây...”⁽¹⁾.

Phong cách làm việc khoa học đòi hỏi “lãnh đạo phải cụ thể, phải kịp thời, phải thiết thực, phải có trọng điểm và nắm điển hình”⁽²⁾, phải óc nghĩ, mắt nhìn, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Cần phải lãnh đạo toàn diện và cụ thể. Hồ Chí Minh đã phê phán bệnh hữu danh vô thực ở không ít cán bộ, đảng viên: “Làm việc không thiết thực, không từ chỗ gốc, chỗ chính, không từ dưới làm lên. Làm cho có chuyện, làm lấy rồi. Làm được ít suýt ra nhiều, để làm một bản báo cáo cho oai, nhưng xét kỹ lại thì rỗng tuếch... Thế là dối trá với Đảng, có tội với Đảng. Làm việc không thiết thực, báo cáo không thật thà, cũng là một bệnh rất nguy hiểm”⁽³⁾. Phải dựa vào kết quả điều tra, nghiên cứu chính xác, phải chắc chắn, phải hiểu thấu vấn đề mới đi đến quyết định đúng đắn.

2. Làm việc phải xác định mục tiêu rõ ràng, chương trình, kế hoạch, biện pháp đặt ra phải sát hợp. Hồ Chí Minh đã sớm tự xây dựng cho mình một cách làm việc khoa học. Chính cuộc sống của một người lao động làm thuê ở những nước công nghiệp phương Tây đã tạo cho Người một thói quen làm việc biết quý trọng thời gian và phải sắp xếp công việc hàng ngày, có kế hoạch cho từng buổi, từng giờ. Khi đã trở thành một nhà hoạt động cách mạng chuyên nghiệp, Hồ Chí Minh đã định hình được một phong cách khoa học trong công tác, trong lãnh đạo trên mọi cương vị mà Người đảm nhận.

Người vẫn thường dạy cán bộ phải đặt kế hoạch cho sát, cho phù hợp. Kế hoạch đặt ra để mình và mọi người thực hiện chứ không phải để chiêm ngưỡng, đánh trống bỏ dùi. Đối với những khuyết điểm của cán bộ, đảng viên, nhất là những người lãnh đạo, Người nhận xét: “chương trình công tác thì quá rộng rãi mà kém thiết thực. Đặt ra kế hoạch và chương trình không xét rõ năng lực của những người thi hành kế hoạch và chương trình đó. Thành thử việc gì cũng muốn làm mà việc gì làm cũng không triệt để”⁽⁴⁾.

Trong cán bộ, đảng viên thường có một khuyết điểm là đầu tư nhiều công sức vào việc vạch ra chương trình, kế hoạch to tát, nhưng lại ít khi tìm cách để thực hiện cho được kế hoạch, chương trình đã đề ra. Hơn nữa chương trình, kế hoạch này chưa xong, chưa biết kết quả thực hiện ra sao đã nghĩ đến chương trình, kế hoạch khác. Vì vậy, Người thường nhắc nhở cán bộ: kế hoạch một, biện pháp mười, quyết tâm phải hai, ba mươi, muốn lãnh đạo đúng thì “phải tổ chức sự thi hành cho đúng”⁽⁵⁾. Nếu chương trình, kế hoạch có hay đến mấy, nhưng tổ chức thi hành không đúng, thiếu biện pháp thích hợp, bản thân mình thiếu quyết tâm hoặc không biến quyết tâm của lãnh đạo thành quyết tâm của quần chúng, thì mọi chương trình, kế hoạch đều không trở thành hiện thực.

3. Làm việc phải linh hoạt về biện pháp, kiên định về nguyên tắc: dĩ bất biến ứng vạn biến. Trong cách mạng giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh luôn xác định mục tiêu, nguyên tắc dù trong hoàn cảnh nào, dù khó khăn phức tạp đến đâu, dù là đấu tranh chính trị, ngoại giao hay quân sự trong nước hay ngoài nước, thì mọi người cũng phải giữ vững mục tiêu bất biến, đó là độc lập dân tộc và tự do, hạnh phúc cho nhân dân, tuyệt đối không được đem nền độc lập của dân tộc ra mua bán, đổi chác. Và mục tiêu, nguyên tắc này đã theo suốt cuộc đời cách mạng của Người, không gì lay chuyển được.

Trước sự đe dọa của quan thượng thư thuộc địa, Anbe Xarô, Người đã trả lời thẳng: “Cảm ơn ngài! Cái mà tôi cần nhất trên đời là: Đồng bào tôi được tự do, Tổ quốc tôi được độc lập”⁽⁶⁾. Khi

tinh thể cách mạng đã chín muồi, Người nêu rõ quyết tâm: Dù có phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải quyết giành cho được độc lập. Trước dã tâm xâm lược của kẻ thù, nhân dân ta buộc phải đấu tranh để bảo vệ nền độc lập, tự do. Trong *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* ngày 19.12.1946, lời kêu gọi của Người vang lên như một lời hịch: “Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”⁽⁷⁾. Khi đế quốc Mỹ điên cuồng leo thang chiến tranh đánh phá miền Bắc với dã tâm “đưa miền Bắc trở về thời kỳ đồ đá” để ngăn chặn sự chi viện cho cách mạng miền Nam, Người đã khẳng định chân lý của thời đại: “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*”⁽⁸⁾. Độc lập cho dân tộc, tự do, hạnh phúc cho nhân dân là cái bất biến, đồng thời cũng là “ham muốn tốt bậc” theo suốt cuộc đời Người.

Đó là những mục tiêu bất di bất dịch, những nguyên tắc của cách mạng Việt Nam mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt ra cho Đảng, cho cách mạng Việt Nam, và nhờ giữ vững những cái bất biến đó mà cách mạng Việt Nam đã giành được những thắng lợi mang ý nghĩa lịch sử to lớn không chỉ đối với dân tộc mà còn đối với thời đại.

4. *Làm việc phải kiểm tra, giám sát, tổng kết, rút kinh nghiệm.* Đó chính là tinh thần mà Lênin đã đề ra: lãnh đạo mà không kiểm tra, có nghĩa là không lãnh đạo. Hồ Chí Minh đã lưu ý: “Hiện nay, nhiều nơi cán bộ lãnh đạo chỉ lo khai hội và thảo nghị quyết, đánh điện và gửi chỉ thị, sau đó, thì họ không biết gì đến những nghị quyết đó đã thực hành đến đâu, có những sự khó khăn trở ngại gì, dân chúng có ra sức tham gia hay không. Họ quên mất kiểm tra. Đó là một sai lầm rất to. Vì thế mà, “đầy túi quần thông cáo, đầy túi áo chỉ thị” mà công việc vẫn không chạy”⁽⁹⁾.

Phải thường xuyên, chú ý rút kinh nghiệm. “Sau mỗi một việc cần phải rút kinh nghiệm... Mỗi cán bộ, mỗi địa phương sẽ học những kinh nghiệm hay, tránh những kinh nghiệm dở, áp dụng những kinh nghiệm cũ vào những công việc mới”⁽¹⁰⁾. Trong quá trình lãnh đạo, Hồ Chí Minh đã luôn chú trọng rút kinh nghiệm và tổng kết thực

tiễn. Qua từng chặng đường phát triển của sự nghiệp cách mạng, Hồ Chí Minh đều có những tổng kết sâu sắc, đúc rút những bài học kinh nghiệm từ cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới và cũng trên cơ sở đó Người đã đề xuất nhiều quan điểm sáng tạo trong quá trình vận dụng và phát triển lý luận Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam. Về vấn đề này, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”⁽¹¹⁾.

5. Hiện nay, đất nước ta chuyển sang xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, bên cạnh những yếu tố tích cực cũng có cả những yếu tố tiêu cực tác động đến các giá trị xã hội nói chung và giá trị đạo đức nói riêng. Cùng với những ưu điểm, thì đội ngũ cán bộ hiện nay vẫn còn những hạn chế về phẩm chất, năng lực, trong đó có phương pháp làm việc. Ở một số cán bộ, đảng viên vẫn còn hạn chế về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chưa nắm vững khoa học - công nghệ hiện đại để áp dụng vào thực tiễn công tác. Vì vậy, cán bộ, đảng viên cần học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và phong cách làm việc khoa học của Chủ tịch Hồ Chí Minh nói riêng có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta hiện nay.

Một là, đẩy mạnh giáo dục tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nghiêm túc quán triệt thực hiện Chỉ thị số 05 CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cán bộ, đảng viên phải xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ lâu dài, mọi lúc, mọi nơi, trong mọi việc chứ không chỉ theo nhiệm kỳ, công việc cụ thể. Trong các cơ quan, đơn vị cần xác định các tiêu chí học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho phù hợp với đặc thù, vị trí công việc, tình hình của mình để thực hiện chứ không thực hiện chung chung, hình thức. Trong công việc, phải nâng cao

ý thức phục vụ nhân dân, làm việc với thái độ khách quan, công tâm, tập trung giải quyết những lợi ích chính đáng của nhân dân, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của quần chúng, chủ động đối thoại với nhân dân và cán bộ dưới quyền. Cần nhận thức sâu sắc về tính khách quan, tất yếu phải thường xuyên cập nhật tri thức mới, phương pháp, kinh nghiệm làm việc cho đội ngũ cán bộ. Trong đó, phương pháp làm việc khoa học của Hồ Chí Minh có giá trị đặc biệt, là cẩm nang vô giá, làm cơ sở trực tiếp để định hướng phương pháp làm việc cụ thể cho cán bộ, đảng viên các cấp.

Hai là, mọi kế hoạch, quyết định đưa ra phải trên cơ sở điều tra, nghiên cứu, khảo sát thực tiễn. Trong mọi công việc, người cán bộ, đảng viên đều phải điều tra nghiên cứu, phân tích khoa học thực tế khách quan với thái độ trung thực “nhìn thẳng vào sự thật”, đánh giá đúng thực chất tình hình, xem xét, cân nhắc kỹ hoàn cảnh cụ thể, xác định rõ những quan hệ bên trong các sự kiện đang xảy ra và những yếu tố bên ngoài, trong nước và thế giới có liên quan, từ đó mà tìm ra những mắt khâu chủ yếu. Biết “nắm bắt việc lớn, bỏ qua việc nhỏ”, để đi đến những quyết định chính xác, tối ưu. Đồng thời, phải có tầm nhìn xa trông rộng, biết giải quyết một cách khoa học giữa nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, không khi nào lãng quên tính hiệu quả trong công việc. Người cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao, trách nhiệm càng lớn, thì việc xây dựng một phong cách làm việc khách quan, khoa học lại càng quan trọng và cần thiết. Thực tiễn đã bắt chúng ta phải trả giá rất đắt cho sự chủ quan, nóng vội, đem thay thế sự phân tích đánh giá khách quan bằng cách đánh giá tình hình theo cảm tính, chủ quan, áp đặt.

Ngày nay, khoa học công nghệ đang phát triển như vũ bão ảnh hưởng sâu sắc đến mọi lĩnh vực đời sống của các quốc gia. Nhân loại đang bước vào nền văn minh trí tuệ với hai đặc trưng cơ bản là xã hội thông tin và kinh tế tri thức. Đó là một thách thức lớn với những người lãnh đạo, cán bộ, đảng viên trong thế kỷ 21. Cán bộ, đảng viên phải được giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng và nhất là tự học tập, nghiên cứu để phục vụ cho công tác lãnh

đạo, quản lý, nhiệm vụ được giao. Luôn biết tranh thủ, ứng dụng những thành tựu khoa học công nghệ, trước hết là công nghệ thông tin nhằm nâng cao kỹ năng lãnh đạo, quản lý, hoàn thiện phong cách làm việc của mình.

Ba là, cán bộ, đảng viên làm việc phải xác định rõ mục tiêu, chương trình, kế hoạch, biện pháp cụ thể. Sức mạnh và trí tuệ của Đảng, khả năng thực thi của chính sách Nhà nước đều bắt nguồn từ cán bộ, đảng viên và tất cả quần chúng nhân dân. Uy tín, sức mạnh của Đảng, Nhà nước một phần lớn là phụ thuộc vào phong cách làm việc khoa học và trách nhiệm cá nhân của các cán bộ, đảng viên trong bộ máy Đảng, Nhà nước và các đoàn thể. Công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đang diễn ra trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, với mục đích xây dựng một xã hội xã hội chủ nghĩa tốt đẹp. Nhiệm vụ đó chỉ có thể giải quyết được khi Đảng ta phát huy được cao nhất tính tự giác, năng lực sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân. Vì thế, khơi dậy và đổi mới phong cách làm việc, trước hết đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên đang là vấn đề thời sự cấp bách của thực tiễn hiện nay.

Bốn là, cán bộ, đảng viên làm việc phải xác định rõ nguyên tắc và linh hoạt về biện pháp để đạt hiệu quả công việc. Về nguyên tắc, trong nhận thức, tư tưởng, việc làm của mỗi cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần những quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, quan điểm, đường lối của Đảng, phải xác định nguyên tắc khi quyết định một vấn đề nào đó đều phải trên tinh thần “dĩ dân vi bản” mới phát huy được sức mạnh của nhân dân, được nhân dân ủng hộ, giúp đỡ. Trong công việc không được xa rời các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt của Đảng như tập trung dân chủ để phát huy sức mạnh, trí tuệ của tập thể, vai trò trách nhiệm của cá nhân.

Bên cạnh việc giữ vững các nguyên tắc trong công việc, cán bộ, đảng viên cần nâng cao tính chủ động, linh hoạt, đổi mới về phương pháp trong giải quyết công việc, vận dụng một cách cụ thể, phù hợp vào lĩnh vực công việc chuyên môn được phân công, phụ trách, từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mình trong từng công việc cụ thể khi được

lãnh đạo phân công.

Cán bộ, đảng viên phải chủ động nghiên cứu, đề xuất và sáng kiến trong triển khai thực hiện công việc chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao, tạo sự đổi mới thực sự trong tư duy, phương pháp làm việc khoa học nhằm nâng cao hiệu quả công tác. Ngoài ra, cán bộ, đảng viên phải tự giác nghiên cứu, cập nhật thông tin, nắm vững nội dung công việc chuyên môn trên lĩnh vực được giao, tham mưu cho lãnh đạo “đúng và trúng” vấn đề, từ đó công tác tham mưu mới hiệu quả cao.

Cán bộ, đảng viên phải chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nói đi đôi với làm, nói thì phải làm. Đi đầu trong đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, những biểu hiện tiêu cực trong cơ quan, đơn vị. Sẵn sàng chịu trách nhiệm khi cơ quan, đơn vị mình phụ trách xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và quyết tâm sửa chữa, khắc phục tình trạng cán bộ, đảng viên không dám nói, nói nhiều làm ít, nói mà không làm, nói một đằng làm một nẻo, thụ động, ỷ lại, sợ trách nhiệm.

Năm là, cán bộ, đảng viên làm việc phải tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết, rút kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả công việc. Trong quá trình hoạt động và lãnh đạo của Đảng, công tác kiểm tra có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc tăng cường khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Công tác kiểm tra giúp cho các cấp ủy kịp thời phát hiện và ngăn chặn nguyên nhân, hiện tượng mất đoàn kết, vi phạm kỷ luật của Đảng, đồng thời biểu dương kịp thời và có biện pháp cụ thể, thiết thực giúp cho các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên chấp hành nghiêm kỷ luật của Đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, một mặt phải tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp, đề cao trách nhiệm của các cơ quan chức năng, tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, cách thức tiến hành; đồng thời có cơ chế, quy chế cụ thể để bảo vệ và phát huy vai trò giám sát của quần chúng nhân dân đối với độ ngũ cán bộ, đảng viên và hoạt động của Đảng. Việc kiểm tra, giám sát phải thường xuyên,

có trọng điểm và lựa chọn cán bộ đi kiểm tra phải là người có uy tín, có phương pháp kiểm tra khoa học mới phát hiện ra những sai phạm để xử lý và phòng ngừa.

Cuộc đấu tranh của nhân dân ta nhằm thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội diễn ra trong hoàn cảnh của một nước thuộc địa lạc hậu lại bị chiến tranh tàn phá lâu dài, đó là cuộc cách mạng chưa có tiền lệ trong lịch sử, chúng ta phải vừa làm vừa học. Vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tổng kết kinh nghiệm thực tiễn để rút ra bài học từ những thành công và chưa thành công của cách mạng, từ đó bổ sung, phát triển lý luận, bảo đảm chỉ đạo thực tiễn có hiệu quả hơn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về phong cách làm việc khoa học, gần dân, dân chủ, nêu gương, nói đi đôi với làm cho cán bộ, đảng viên, nhân dân học tập và noi theo. Phong cách làm việc khoa học của Người vừa có tính nguyên tắc, vừa thể hiện hài hòa, hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các công việc của đất nước. Phong cách làm việc khoa học của Người có giá trị to lớn, thiết thực trong việc giáo dục cán bộ, đảng viên và góp phần nâng cao chất lượng công tác đội ngũ cán bộ, đảng viên. Hiện nay, học tập và làm theo phong cách làm việc khoa học của Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa vô cùng quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước./.

(1), (3), (4), (5), (9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T5, Nxb Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2011, tr.319; tr.297; tr.463; tr.325; tr.637

(2), Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T10, tr.213.

(6) T.Lan, *Vừa đi đường vừa kể chuyện*, Nxb Chính trị quốc gia, HN, 2009, tr.17.

(7), Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T4, tr.534.

(8), Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T15, tr.130.

(10), Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T6, tr.238.

(11), Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T11, tr.96.